

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-Bản án số: **61/2020/HS-ST**

-Ngày: 16/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài**;

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hoa Kiều

2. Bà Dương Hiền Huệ

** Thư ký phiên tòa:* ông **Đỗ Thanh Phong** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* bà **Đinh Thị Tuyết Hằng** kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/HSST - QĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN HUỲNH A, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1993, tại tỉnh Tiền Giang. Số chứng minh nhân dân: 312151083. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Không. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Nguyễn Hữu A1 và bà Huỳnh Thị A2. Bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ con. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/7/2020 và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chợ Gạo từ ngày 20/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Dương Ngọc B, sinh năm 1994 (vắng mặt)

2. Dương Văn Mười C, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

** Người làm chứng:* **Lê Thanh D, sinh năm 1991 (vắng mặt)**

Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 17/7/2020, tại nhà Dương Ngọc B, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Gạo phối hợp Công an xã N1 tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Huỳnh A đang cất giấu một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt ghi là ma túy, trên nền gạch trong phòng ngủ tại nhà của Dương Ngọc B. Thời điểm bắt quả tang, trong nhà Dương Ngọc B có mặt Dương Ngọc B và Lê Thanh D.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt nêu trên, được cho vào gói niêm phong có các chữ ký: Người bị bắt Nguyễn Huỳnh A; Người chứng kiến Dương Ngọc B và Lê Thanh D; Điều tra viên Nguyễn Văn Cường; Kiểm sát viên Đinh Thị Tuyết Hằng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo, bị cáo Nguyễn Huỳnh A khai nhận: A ở tại nhà Dương Ngọc B khoảng 10 ngày trước đó. Ngày 17/7/2020, khi A đang ở nhà B thì Lê Thanh D đến rủ A và B hùn tiền để mua ma túy về sử dụng. A và B nói không có tiền, thì D nói sẽ cho A và B mượn, mỗi người 100.000 đồng. Sau đó, D rời nhà B. Khoảng 30 phút sau, D quay lại đưa cho A số tiền 300.000 đồng để mua ma túy.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, A điều khiển xe mô tô biển số 63B4 – 017.54 (xe do anh Dương Văn Mười C, là cha ruột của Dương Ngọc B, đứng tên chủ sở hữu), đi từ nhà của B đến ngã ba Phú Mỹ, thuộc địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, để mua ma túy. Khi đến nơi, A mua 300.000 đồng ma túy của một thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau khi mua ma túy, A cầm gói ma túy trên tay và điều khiển xe mô tô về nhà B. Khi vào nhà, A để gói ma túy xuống nền gạch trong phòng ngủ tại nhà B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 157/KLGD-PC09 ngày 20/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, để trong một gói giấy màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Huỳnh A, Dương Ngọc B, Lê Thanh D, Đinh Thị Tuyết Hằng và Nguyễn Văn Cường; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2495 gam loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 83/CT-VKSCG ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Chợ Gạo giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh A từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 157, ghi ngày 20 tháng 7 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Tâm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng Kỹ Thuật Hình Sự - Công An Tỉnh Tiền Giang bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2286 gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine, 01 gói giấy màu trắng và 01 đoạn nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Trả lại cho Dương Ngọc B 01 xe mô tô biển số 63B4-017.54 do xe này không liên quan đến tội phạm.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng, bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình, trở thành người có ích cho xã hội để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định tạm giữ, Lệnh tạm giam đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, mở niêm phong lấy mẫu giám định, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa nhưng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không lý do. Nhận thấy người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục phiên tòa xét xử đối với bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo A thừa nhận: khoảng 23 giờ ngày 17/7/2020, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Gạo phối hợp Công an xã N1 tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Huỳnh A đang cất giấu một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa 0,2495 gam ma túy, loại Methamphetamine. Mục đích A tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Huỳnh A đủ yếu tố để cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều luật quy định: “1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:....c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Vì vậy, Cáo trạng số 83/CT-VKSCG ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, bị cáo đã thành niên, nhận thức được chất ma túy là mối hiểm họa cho cộng đồng, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự xã hội tại địa phương và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo cất giấu một đoạn ống nhựa, bên trong có chứa chất ma túy mục đích để bị cáo sử dụng, qua giám định có khối lượng 0,2495 gam, loại Methamphetamine là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự về tội phạm mà bị cáo gây ra nên phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của bị cáo và xét thấy cần thiết

phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và giáo dục chung cho mọi người.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, đồng phạm:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

+ Đồng phạm: Trong vụ án không có đồng phạm.

Đối với Dương Ngọc B, B trình bày: ngày 17/7/2020, D đến nhà B rủ B và A hùn tiền mua ma túy về sử dụng. A và B nói không có tiền nên D nói sẽ cho mỗi người mượn 100.000 đồng để hùn mua ma túy về sử dụng, A đồng ý. Tuy nhiên, B không đồng ý, A tự ý lấy xe mô tô của B điều khiển đi mua ma túy chứ A không có hỏi mượn xe B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã tiến hành đối chất giữa A và B, A thừa nhận B không có hùn tiền mua ma túy và A cũng không có hỏi B để mượn xe mô tô điều khiển đi mua ma túy về sử dụng. Do vậy, không có cơ sở để xử lý hình sự B với vai trò đồng phạm.

Đối với Lê Thanh D, D trình bày: Khoảng 17 giờ ngày 17/7/2020, D đến nhà B chơi thì B, A rủ D hùn tiền mua ma túy về sử dụng. D không có tiền nên không hùn. Sau đó, A lấy xe mô tô của B để đi mua ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, A điều khiển xe mô tô về nhà B. Sau đó, lực lượng Công an đến kiểm tra thì phát hiện gói ma túy trong phòng ngủ tại nhà B. Ngày 19/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã tiến hành đối chất giữa D và A. Tuy nhiên, D không thừa nhận đưa tiền cho A đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi cơ quan điều tra làm việc vào ngày 19/7/2020, Lê Thanh D đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo chưa thể tiến hành làm rõ vai trò của D trong vụ án. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ và sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 63B4-017.54: Qua xác minh, xe này do anh Dương Văn Mười C đứng tên sở hữu. Anh C đã cho con trai ruột là Dương Ngọc B làm phương tiện đi lại, nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Việc A lấy xe mô tô trên điều khiển đi mua ma túy về sử dụng thì anh C và B không biết. Do vậy, không có cơ sở xử lý hình sự đối với anh Dương Văn Mười C và Dương Ngọc B với vai trò đồng phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 157, ghi ngày 20 tháng 7 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Tâm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng Kỹ Thuật Hình Sự Công An Tỉnh Tiền Giang bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2286 gam là chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 gói giấy màu trắng và 01 đoạn nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 63B4-017.54. Qua xác minh, xe này do anh Dương Văn Mười C (cha của Dương Ngọc B) đứng tên sở hữu. Anh C đã cho con trai ruột là Dương Ngọc B làm phương tiện đi lại, nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Việc A lấy xe mô tô trên điều khiển đi mua ma túy về sử dụng thì anh C và B không biết. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận trả lại cho anh Dương Ngọc B xe mô tô này.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về các chứng cứ buộc tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, về mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân, hậu quả của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2020;

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 157, ghi ngày 20 tháng 7 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liều (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Tâm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng Kỹ Thuật Hình Sự Công An tỉnh Tiền Giang; bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2286 gam chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine, 01 (một) gói giấy màu trắng, 01 (một) đoạn nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Trả lại cho anh Dương Ngọc B xe mô tô biển số 63B4–017.54.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh A phải chịu 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Cc.THADS huyện Chợ Gạo;
- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Phạm Văn Tài

